

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2018/DS-ST
Ngày 04-9-2018
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Uyên;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Văn Tạo.

Bà Võ Ngọc Các.

- Thư ký phiên Tòa: Bà Lâm Thị Kim Hằng là thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên Tòa: Bà Nguyễn Lê Ngọc – Kiểm Sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 176/2018/TLST-DS ngày 09 tháng 7 năm 2018 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 172/2018/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng H; Địa chỉ: đường H, phường T, quận C, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Thanh B; chức vụ: Phó Phòng giao dịch thành phố S - Ngân hàng H, Chi nhánh Sóc Trăng; địa chỉ: đường T, phường C, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt)

- Bị đơn:

1. Ông Tạ Bảo L (Có mặt)

2. Bà Lê Thị Hồng T (Vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị Hồng T: ông Tạ Bảo L, văn bản ủy quyền ngày 09/8/2018.

Cùng địa chỉ: đường C, Khóm O, Phường F, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 25/6/2018 của nguyên đơn Ngân hàng H cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 13/7/2016, Ngân hàng H với ông Tạ Bảo L có ký Hợp đồng tín dụng số 215.18/16/HĐTD. Theo hợp đồng Ngân hàng H cho ông L vay số tiền 150.000.000 đồng, mục đích vay để phục vụ sinh hoạt gia đình, hình thức cho vay: tín chấp trả trừ lương hàng tháng, mỗi tháng trả gốc 2.500.000 đồng và tiền lãi phát sinh, thời hạn vay 60 tháng (từ ngày 13/7/2016 đến ngày 13/7/2021), lãi suất trong hạn 0,88%/tháng, lãi quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Sau khi vay ông L đã trả được số tiền vốn là 15.162.700 đồng và trả lãi được số tiền 25.789.700 đồng.

Tính đến ngày 04/9/2018 ông L còn nợ Ngân hàng số tiền là 140.653.300 đồng. (trong đó: tiền vốn là 134.837.300 đồng và tiền lãi là 5.816.000 đồng).

Do ông L vi phạm nghĩa vụ trả nợ, hàng tháng trả tiền vốn và lãi không đầy đủ nên Ngân hàng khởi kiện.

Nay Ngân hàng H yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng giải quyết:

Buộc ông Tạ Bảo L và bà Lê Thị Hồng T trả cho Ngân hàng H số tiền vốn và lãi tạm tính đến ngày 04/9/2018 là 140.653.300 đồng. (trong đó: tiền vốn là 134.837.300 đồng và tiền lãi là 5.816.000 đồng) và tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng kể từ ngày 04/9/2018 cho đến khi trả dứt nợ.

Ông Tạ Bảo L trình bày:

Ông Tạ Bảo L và bà Lê Thị Hồng T là vợ chồng. Ông L thừa nhận, vào ngày 13/7/2016 ông với Ngân hàng H có ký Hợp đồng tín dụng số 215.18/16/HĐTD. Theo hợp đồng Ngân hàng H cho ông L vay số tiền 150.000.000 đồng, mục đích vay để phục vụ sinh hoạt gia đình, hình thức cho vay tín chấp trả trừ lương hàng tháng, mỗi tháng trả gốc 2.500.000 đồng và tiền lãi phát sinh, thời hạn vay 60 tháng (Từ ngày 13/7/2016 đến ngày 13/7/2021), lãi suất trong hạn 0,88%/tháng, lãi quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn.

Sau khi vay ông L đã trả được số tiền vốn là 15.162.700 đồng và trả lãi được số tiền 25.789.700 đồng.

Tính đến ngày 04/9/2018, ông L còn nợ Ngân hàng số tiền là 140.653.300 đồng (trong đó: tiền vốn là 134.837.300 đồng và tiền lãi là 5.816.000 đồng). Theo ông L khoản nợ này là nợ chung của vợ chồng ông L và bà T. Nay ông yêu cầu

Ngân hàng cho vợ chồng ông được trả số tiền lãi 4.945.600 đồng trong tháng 8 năm 2018, đến tháng 9 năm 2018 thì hàng tháng trả gốc 3.000.000 đồng và lãi phát sinh.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự như: Xác định đúng thẩm quyền thụ lý vụ án, quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự, việc thu thập chứng cứ đúng theo quy định. Về thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, việc cấp tổng đạt đảm bảo đúng theo quy định. Tại phiên Tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Tạ Bảo L và bà Lê Thị Hồng T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền vốn và lãi vay tính đến ngày 04/9/2018 là 140.653.300 đồng. (trong đó: tiền vốn là 134.837.300 đồng và tiền lãi là 5.816.000 đồng) và tiếp tục trả lãi theo hợp đồng cho đến khi thanh toán dứt nợ vay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Theo đơn khởi kiện, Ngân hàng H yêu cầu ông Tạ Bảo L và bà Lê Thị Hồng T trả số tiền vốn và lãi vay tính đến ngày 04/9/2018 là 140.653.300 đồng, mục đích vay để phục vụ sinh hoạt gia đình. Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án dân sự, quan hệ pháp luật để giải quyết là tranh chấp Hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên Tòa bị đơn ông Tạ Bảo L thừa nhận, vào ngày 13/7/2016 ông với Ngân hàng H có ký Hợp đồng tín dụng số 215.18/16/HĐTD. Theo hợp đồng, Ngân hàng H cho ông L vay số tiền 150.000.000 đồng, mục đích vay để phục vụ sinh hoạt gia đình, hình thức cho vay tín chấp trả trừ lương hàng tháng, mỗi tháng trả gốc 2.500.000 đồng và tiền lãi phát sinh. Như vậy, có cơ sở xác định trên thực tế giữa Ngân hàng H với ông Tạ Bảo L có giao kết Hợp đồng tín dụng để vay số tiền là 150.000.000 đồng, các bên tiến hành giao kết Hợp đồng trên nguyên tắc tự nguyện, hình thức và nội dung Hợp đồng tại thời điểm xác lập phù hợp với quy định của pháp luật, do đó hợp đồng trên có giá trị pháp lý và buộc các bên phải thực hiện theo đúng hợp đồng. Tuy nhiên, sau khi vay ông L đã không thực hiện nghĩa vụ trả tiền vốn và lãi vay theo đúng cam kết, tính đến nay ông L mới trả cho Ngân hàng được số tiền vốn vay là 15.162.700 đồng và trả lãi

được số tiền 25.789.700 đồng. Do ông L không thực hiện việc trả tiền vốn và lãi vay theo thỏa thuận nên đã vi phạm Điều 2 và Điều 5 của Hợp đồng tín dụng mà hai bên đã ký kết. Tại Tòa Ngân hàng H yêu cầu ông Tạ Bảo L trả cho Ngân hàng số tiền vốn vay 134.837.300 đồng, bị đơn ông L cũng thừa nhận còn nợ Ngân hàng số tiền vốn vay nói trên. Xét thấy ông L đã nhận tiền vay của Ngân hàng số tiền là 150.000.000 đồng nhưng đến nay ông L mới trả cho Ngân hàng số tiền vốn vay là 15.162.700 đồng và trả lãi được số tiền 25.789.700 đồng. Do đó, Ngân hàng H yêu cầu ông L trả số tiền vốn vay còn lại là 134.837.300 đồng là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận.

Về lãi suất: Tại Tòa Ngân hàng H yêu cầu tính lãi suất trong hạn và lãi suất quá hạn theo hợp đồng tín dụng và trả lãi phát sinh trên số tiền vốn vay theo mức lãi suất trong hạn là 0,88%/tháng và lãi quá hạn 1,32%/tháng cho đến khi trả xong số tiền vốn vay. Xét thấy mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng tại thời điểm xác lập phù hợp với quy định của Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng, cụ thể số tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn tính đến ngày 04/9/2018 là 5.816.000 đồng, số tiền lãi trên Ngân hàng đã tính đúng theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng nên yêu cầu của Ngân hàng là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Như vậy tính đến ngày 04/9/2018, tổng số tiền vốn vay, tiền lãi vay ông L phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng H là 140.653.300 đồng (trong đó: tiền vốn là 134.837.300 đồng và tiền lãi là 5.816.000 đồng).

Tuy nhiên, do ông Tạ Bảo L thừa nhận đây là khoản nợ chung của vợ chồng ông L và bà Lê Thị Hồng T và ông bà sẽ cùng có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng nên buộc vợ chồng ông L và bà T phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng số tiền trên.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của Ngân hàng H được chấp nhận nên Ngân hàng không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm. Ông L và bà T phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 273; khoản 1 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

[1]. Buộc vợ chồng ông Tạ Bảo L và bà Lê Thị Hồng T có nghĩa vụ thanh

toán cho Ngân hàng H số tiền vốn và lãi vay tính đến ngày 04/9/2018 là 140.653.300 đồng (trong đó: tiền vốn là 134.837.300 đồng và tiền lãi là 5.816.000 đồng) và tiếp tục trả lãi theo hợp đồng cho đến khi thanh toán dứt nợ vay.

Kể từ ngày 04/9/2018 nếu ông Tạ Bảo L và bà Lê Thị Hồng T không thanh toán số tiền trên cho Ngân hàng H thì ông L và bà T còn phải trả lãi phát sinh theo mức lãi suất trong hạn là 0,88%/tháng và lãi quá hạn 1,32%/tháng trên số tiền vốn vay chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong số tiền vốn vay cho Ngân hàng H.

[2]. Án phí dân sự sơ thẩm: Vợ chồng Tạ Bảo L và bà Lê Thị Hồng T phải chịu án phí số tiền 7.032.665 đồng. Hoàn trả cho Ngân hàng H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.370.900 đồng theo biên lai thu số 0001918 ngày 04/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng.

[3]. Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- VKSND - TPST;
- Thi hành án DS - TPST;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Uyên

